

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN BẾN CẦU
TỈNH TÂY NINH**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 53/2023/HSST

Ngày 29-6-2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BẾN CẦU - TỈNH TÂY NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Hoài Tâm

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Văn Còn;

2. Ông Bùi Quốc Hưng.

- Thư ký phiên tòa: Ông Đỗ Cao Cường là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Bến Cầu.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bến Cầu tham gia phiên tòa:
Ông Hồ Sơn Tuấn - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 6 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Bến Cầu, tỉnh Tây Ninh xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 50/2023/TLST-HS ngày 23 tháng 5 năm 2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 52/2023/QĐXXST-HS ngày 15 tháng 6 năm 2023, đối với bị cáo:

Nguyễn Minh T, sinh ngày: 17/09/1992, tại tỉnh Tây Ninh. Nơi đăng ký nhân khẩu thường trú và chỗ ở: Ấp T Đông, xã Lợi T, huyện Bến Cầu, tỉnh Tây Ninh; nghề nghiệp: Thợ hàn; trình độ văn hóa: 09/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không có; quốc tịch: Việt Nam; con ông : Nguyễn Văn V, sinh năm 1964 và bà Vương Thị Kim H, sinh năm 1964; Vợ tên Phạm Thị L, sinh năm 1992 (đã ly hôn năm 2022) , con: có 02 người, lớn sinh năm 2016, nhỏ sinh năm 2019; tiền án, tiền sự: không có. Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 19/04/2023 đến nay, (có mặt).

- Bị hại: ông Đặng Công D, sinh năm: 1985. Địa chỉ: ấp Cây Ôi, xã Hòa Thạnh, huyện Châu Thành, tỉnh Tây Ninh, (có đơn xin xét xử vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 16 giờ 40 phút ngày 20-02-2023, Nguyễn Minh T từ nhà đi đến kios bán nước hoa và mỹ phẩm ở ấp Chánh, xã An Thạnh, huyện Bến Cầu, tỉnh Tây Ninh của bà Phạm Thị L, sinh năm 1992, ngụ ấp T Đông, xã Lợi T, huyện Bến Cầu, tỉnh Tây Ninh (là vợ của T nhưng đã ly hôn) thì thấy ông Đặng Công D, sinh năm 1985, ngụ ấp Cây Ôi, xã Hòa Thạnh, huyện Châu Thành, tỉnh Tây Ninh đang ở đây chờ bà L đo huyết áp vì bà L là nhân viên y tế. T nghi ngờ bà L có quan hệ tình cảm với ông D, T đi đến lấy điện thoại của bà L để kiểm tra, bà L không cho nên xảy ra mâu thuẫn cãi nhau với bà L. Thấy vậy, ông D đến can ngăn và đẩy T đi ra ngoài khỏi kios, T nhìn thấy cây dao Thái Lan dài 23cm (lưỡi dao bằng kim loại dài 11,5 cm, cán gỗ dài 11,5 cm) của kios bên cạnh, T đi đến lấy dao đi vào, cầm dao bằng tay phải đâm trúng vào vùng hạ sườn phải của ông D, ông D vật ngã T xuống đất T tiếp tục dùng dao đâm 02 nhát trúng vào vùng vai phải của ông D, ông D không chế được T và trình báo Công an xã An Thạnh đưa T về trụ sở làm rõ. Sau đó, ông D được đưa đến Bệnh viện đa khoa Xuyên Á Tây Ninh điều trị đến ngày 28-02-2023 xuất viện. ông D có đơn yêu cầu khởi tố vụ án, khởi tố bị can đối với Nguyễn Minh T.

* Kết luận giám định tổn thương trên cơ thể người còn sống số: 65/KLTTCT-TTPYTN ngày 27/3/2023, của Trung tâm pháp y tỉnh Tây Ninh kết luận: Tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của Đặng Công D tại thời điểm giám định là: 13%.

* Vật chứng thu giữ: 01 (một) cây dao Thái Lan có chiều dài 23 cm, cán dao bằng gỗ dài 11,5 cm, lưỡi dao bằng kim loại dài 11,5 cm, mũi nhọn, sắc bén.

Tại bản cáo trạng số: 47/CT-VKS-BC, ngày 22 tháng 5 năm 2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bến Cầu đã truy tố bị cáo Nguyễn Minh T về tội: “Cố ý gây thương tích” theo điểm đ khoản 2 Điều 134 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội của bị cáo, vật chứng bị thu giữ, như nội dung bản Cáo trạng đã nêu.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo về tội D, điều luật áp dụng như nội dung bản Cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo: Nguyễn Minh T phạm tội: “Cố ý gây thương tích”.

Căn cứ điểm đ khoản 2 Điều 134; các điểm b, s khoản 1 Điều 51, Điều 54, Điều 38 của Bộ luật Hình sự; Đề nghị xử phạt Nguyễn Minh T từ 01 (một) năm đến 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù.

Về hình phạt bổ sung: Bị cáo không có tài sản riêng nên miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 của Bộ luật Hình sự, Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự, xử lý vật chứng theo quy định của pháp luật.

Về bồi thường thiệt hại: Ông Đặng Công D yêu cầu bị cáo T bồi thường số tiền là 30.000.000 (ba mươi triệu) đồng, bị cáo T đã bồi thường xong. Ông D không yêu cầu gì khác. Đề nghị Hội đồng xét xử ghi nhận.

Bị cáo nói lời nói sau cùng: Bị cáo ăn năn, hối cải, xin hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo hưởng mức hình phạt thấp nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của các cơ quan tiến hành tố tụng trong quá trình điều tra, truy tố và xét xử đã thực hiện đúng quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của các Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tội D và điều luật áp dụng: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thừa nhận: ngày 20-02-2023 do nghi ngờ ông Phạm Công D có quan hệ tình cảm với vợ cũ là bà Phạm Thị L nên bị cáo ghen tương và đòi xem điện thoại của bà L, bị cáo gây gổ với bà L, ông D cản ngăn và đẩy bị cáo ra khỏi kios của bà L. Bị cáo chạy sang quán nước Mía bên cạnh kios của bà L, lấy một cây dao Thái Lan có chiều dài 23 cm, cán dao bằng gỗ dài 11,5 cm, lưỡi dao bằng kim loại dài 11,5 cm, mũi nhọn, sắc bén trở lại kios của bà L đâm ông D 02 nhát, trúng vào vùng hạ sườn phải và vai phải của ông D gây thương tích. Tại Kết luận giám định số: 65/KLTTCT-TTPYTN ngày 27/3/2023, của Trung tâm pháp y tỉnh Tây Ninh kết luận: Tỷ lệ tổn thương cơ thể của Đặng Công D tại thời điểm giám định là: 13%.

Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra; phù hợp với lời khai người làm chứng; người bị hại, phù hợp với vật chứng và các tài liệu chứng cứ được thu giữ. Do đó, có đủ cơ sở xác định: bị cáo Nguyễn Minh T phạm tội: “Cố ý gây thương tích” được quy định tại điểm đ Khoản 2 Điều 134 của Bộ luật Hình sự.

[3] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến sức khỏe của con người. Bị cáo đã làm mất trật tự trị an tại địa phương. Bản thân bị cáo có đủ năng lực hành vi và năng lực pháp luật. Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bến Cầu tại phiên tòa là có căn cứ chấp nhận. Do đó xét thấy cần áp dụng hình phạt tù giam để cách ly bị cáo ra ngoài xã hội một thời gian, để cải tạo giáo dục cho bị cáo trở thành công dân tốt cho xã hội, biết chấp hành pháp luật.

[4] Khi quyết định hình phạt có xem xét tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo.

- *Tình tiết tăng nặng*: không có.

- *Tình tiết giảm nhẹ*: trong quá trình điều tra, cũng như tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo đã bồi thường khắc phục hậu quả theo yêu cầu của bị hại, có ông nội tên Nguyễn Văn H là người có công với cách mạng, bản thân bị cáo còn là quân nhân xuất ngũ đây là những tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự cần được xem xét giảm nhẹ một phần mức án cho bị cáo. Xét thấy, bị cáo được hưởng 02 điểm về tình tiết giảm nhẹ tại khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự nên cần áp dụng Điều 54 của Bộ luật hình sự cho bị cáo.

- *Nhân thân*: Bị cáo chưa bị kết án và chưa bị xử lý vi phạm hành chính lần nào. Do vậy, bị cáo là người có nhân thân tốt.

[5] Bị cáo T không có tài sản nên miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

[6] Về vật chứng: Cần tịch thu tiêu hủy 01 (một) cây dao Thái Lan có chiều dài 23 cm, cán dao bằng gỗ dài 11,5 cm, lưỡi dao bằng kim loại dài 11,5 cm, mũi nhọn, sắc bén là hung khí nguy hiểm bị cáo đã sử dụng thực hiện hành vi phạm tội.

[7] Về trách nhiệm bồi thường thiệt hại: Ông Đặng Công D yêu cầu bị cáo T bồi thường số tiền là 30.000.000 (ba mươi triệu) đồng, bị cáo T đã bồi thường xong. Ông D không yêu cầu gì khác. Hội đồng xét xử ghi nhận.

[8] Về án phí: Bị cáo Nguyễn Minh T phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm đ khoản 2, Điều 134; Điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51, Điều 38, Điều 54 của Bộ luật Hình sự.

1. Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Minh T phạm tội: “*Cố ý gây thương tích*”.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Minh T 01 (một) năm tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 19/4/2023.

2. Các biện pháp tư pháp: Căn cứ Điều 47 của Bộ luật Hình sự; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

- Tịch thu tiêu hủy 01 (một) cây dao Thái Lan có chiều dài 23 cm, cán dao bằng gỗ dài 11,5 cm, lưỡi dao bằng kim loại dài 11,5 cm, mũi nhọn, sắc bén. (theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 29/5/2023 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bến Cầu, tỉnh Tây Ninh).

- Về trách nhiệm bồi thường thiệt hại: Ghi nhận bị cáo Nguyễn Minh T đã bồi thường cho ông Đặng Công D số tiền 30.000.000 (ba mươi triệu) đồng xong. Ông D không yêu cầu gì khác.

3. Án phí: Căn cứ các Điều 135, Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Nghị quyết số 326/2016 ngày 30-12-2016 của UBTVQH quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án: Bị cáo T phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo đối với bản án: Án hình sự sơ thẩm xử công khai, báo cho bị cáo Nguyễn Minh T biết được quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh trong thời hạn mười lăm ngày, kể từ ngày tuyên án. Ông Đặng Công D được quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh trong thời hạn mười lăm ngày, kể từ ngày nhận được bản án, hoặc bản án được niêm yết theo quy định.

5. Trường hợp quyết định được thi hành theo qui định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa T thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6, 7, 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Tây Ninh;
- VKSND huyện Bến Cầu;
- Chi cục THADS huyện Bến Cầu;
- Công an huyện Bến Cầu;
- Phòng PV 06 CA tỉnh Tây Ninh;
- Phòng lý lịch STP tỉnh Tây Ninh;
- Cơ quan Thi hành án hình sự;
- Trại tạm giam;
- Bị cáo;
- Người có QLNVLQ;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu tập án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Hoài Tâm